

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2023/DS-PT
Ngày: 18-4-2023
V/v tranh chấp: “Đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Em

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Triều

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Dương Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 540/2022/TLPT-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp “Đòi lại tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 329/2022/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 161/2023/QĐ-PT ngày 21 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim C, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Trương Thị Thanh T, sinh năm 1993 (có mặt);

Địa chỉ: Số 35 H, Phường 7, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Dương Thị Kim L, thuộc Văn phòng Luật sư Kim L, đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn:

Bà Lê Thị Loan T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Võ Văn T1, sinh năm 1966; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Lê Thị Loan T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm;

Nguyên đơn chị Võ Thị Kim C trình bày:

Từ tháng 11/2020 chị Võ Thị Kim C có hợp đồng miệng nhờ chị Lê Thị Loan T mua thực phẩm chức năng (trà thảo dược Multi). Đến tháng 11/2021 chị C đã nạp tiền cho chị T được tổng cộng khoảng 500.000.000 đồng, việc giao nhận thuốc diễn ra bình thường. Đến ngày 18/11/2021 thì chị T ngưng giao thuốc vì bảo đã giao đủ. Số tiền chị C đã giao nhưng chưa nhận được thuốc là 257.300.000 đồng. Số tiền này do chị C và anh ruột của chị C là anh Võ Văn T nộp vào tài khoản của chị T. Nay chị C khởi kiện yêu cầu chị T trả lại cho chị C số tiền 257.300.000 đồng mà chị T chưa giao thuốc.

Bị đơn, chị Lê Thị Loan T trình bày:

Chị thừa nhận từ tháng 11/2020 chị C có nhờ chị mua hàng là thực phẩm chức năng để về sử dụng, chị được hưởng hoa hồng từ bên bán. Chị không nhớ là đã mua giùm cho chị C bao nhiêu lần với số tiền là bao nhiêu. Chị C giao cho chị tiền mặt, khi giao tiền không có làm biên nhận và khi giao hàng cũng không có làm biên bản giao nhận.

Các chứng từ chuyển khoản tại ngân hàng mà nguyên đơn cung cấp thể hiện chị C chuyển khoản cho chị thực chất toàn bộ số tiền này là của chị, chị giao cho chị C nhờ chị C chuyển khoản lại để chị giao dịch với bên bán vì thời điểm này đang dịch bệnh Covid đi lại không được do có lệnh phong tỏa. Khi chị giao tiền mặt cho chị C thì cũng không có làm giấy tờ gì cũng như không có người làm chứng do tin tưởng nhau.

Chị không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị C đòi chị trả lại số tiền 257.300.000 đồng bởi lẽ không có lý do gì trong một thời gian ngắn mà chị C lại chuyển khoản liên tục cho chị khi chị không giao thuốc cho chị C.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 329/2022/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định áp dụng: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 161, Điều 165, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Kim C. Buộc chị Lê Thị Loan T phải trả cho chị C số tiền 257.300.000 đồng (Hai trăm năm mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng), trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ- BPKCTT ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 05/9/2022 bị đơn Lê Thị Loan T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho nguyên đơn cho rằng chị C có chuyển tiền vào tài khoản của chị T 08 lần với số tiền 257.300.000 đồng để mua thuốc nhưng chị T không giao nên chị C khởi kiện yêu cầu chị T trả lại là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Từ ngày 16/8/2021 đến ngày 11/10/2021 chị C có chuyển khoản 8 lần tiền nhờ chị T mua thuốc thực phẩm chức năng trà xanh T được với số tiền 257.300.000 đồng nhưng chị T không giao thuốc nay chị C yêu cầu chị T trả lại là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung yêu cầu kháng cáo của bị đơn chị Lê Thị Loan T, lời trình bày của các đương sự, Luật sư và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét đơn kháng cáo và biên lai thu tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm của chị Lê Thị Loan T còn trong thời hạn luật định, đúng theo quy định tại các điều 271, 272 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là tranh chấp “Đòi tài sản” là đúng theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ ngày 16/8/2021 đến ngày 11/10/2021 chị C cho rằng có chuyển vào tài khoản của chị T 08 lần với số tiền 257.300.000 đồng để nhờ chị Loan T mua giùm thực phẩm chức năng (trà T được Multi) về sử dụng nhưng chị T không giao nên chị yêu cầu chị T trả lại số tiền trên. Chị T không đồng ý vì cho rằng do dịch bệnh Covid-19 bùng phát chị không qua chốt kiểm dịch được, chị C là Cán bộ Tư pháp xã H, huyện C qua chốt dễ dàng nên chị có đưa tiền nhờ chị C chuyển tiền vào tài khoản chị để chị chuyển lên Công ty người nhận là chị Nguyễn Thị Bích nên chị không đồng ý theo yêu cầu của chị C.

Xét thấy chị Lê Thị Loan T là khách hàng của Công ty thương mại điện tử Bitney Việt Nam có trụ sở tại Malaysia, chị T đặt hàng là thực phẩm chức năng trà T được Multi để về bán lại cho khách hàng. Mỗi lần đặt hàng thông qua chị Nguyễn Thị Bích X, chị T chuyển tiền và nhận hàng từ chị X. Trong đó có chị Võ Thị Kim C là khách hàng của chị T, chị C bắt đầu mua thực phẩm chức năng của chị T từ tháng 11/2020 do nhà chị T, chị C gần nhau nên hai người giao nhận tiền và thuốc bằng hình thức trực tiếp. Chị C cho rằng từ ngày 16/8/2021 đến ngày 11/10/2021 chị có chuyển vào tài khoản của chị T 08 lần với số tiền 257.300.000 đồng để mua thuốc nhưng chị T không giao cụ thể:

- + Lần 1 ngày 18/8/2021 là 20.000.000 đồng;
- + Lần 2 ngày 19/8/2021 là 29.000.000 đồng;
- + Lần 3 ngày 27/8/2021 là 18.000.000 đồng;
- + Lần 4 ngày 30/8/2021 là 20.500.000 đồng;
- + Lần 5 ngày 31/8/2021 là 30.000.000 đồng;
- + Lần 6 ngày 16/9/2021 là 49.000.000 đồng;
- + Lần 7 ngày 27/9/2021 là 62.800.000 đồng;
- + Lần 8 ngày 11/10/2021 là 28.000.000 đồng.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm chị Loan T cung cấp đơn xin xác nhận có Ủy ban nhân dân xã H chứng thực: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên cả nước vào năm 2021 thực hiện Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ giãn cách toàn xã hội “Tại nơi ở của chị T (ấp An Cư) và nơi ở của chị C (ấp Hòa Lạc Trung) và bưu điện xã H thuộc xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang có lập C 01 chốt kiểm dịch từ ngày 12/7/2021 đến ngày 14/10/2021 mới mở chốt” cho nên mọi người dân đi qua chốt kiểm dịch phải có giấy tờ xuất trình. Trong thời gian này chị T bán hàng cho nhiều khách hàng thông qua bưu điện và nhận tiền tại bưu điện xã H huyện C, chị T không đến Ngân hàng chuyển tiền vào tài khoản được nên nhờ chị C là cán bộ tư pháp xã H qua được chốt kiểm dịch đến Ngân hàng chuyển tiền vào tài khoản giùm chị T 08 lần với số tiền như trên. Trong đó chị C nhờ anh Võ Văn T1 (anh ruột chị C) là cán bộ công chức huyện C (công tác tại Ban dân vận huyện C) chuyển giúp 04 lần. Xét thấy phiếu chuyển tiền chị C cung cấp không ghi nội dung chuyển tiền mua thuốc mà chỉ

ghi “chuyển tiền đi”. Tại bản khai anh Võ Văn T1 ngày 19/4/2022 khai: “Trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid-19 em gái tôi là Võ Thị Kim C có nhờ tôi đến Ngân hàng Nông nghiệp huyện C để chuyển tiền cho Lê Thị Loan T 04 lần với số tiền 87.500.000 đồng có nội dung là chuyển tiền mua thuốc trị bệnh”. Tuy nhiên đối chiếu lại các phiếu chuyển tiền của anh T1 ngày 16/8, 19/8, 27/8 và 30/8 nội dung chuyển tiền đi không ghi nội dung chuyển tiền mua thuốc như anh T1 trình bày.

Ngoài ra theo đại diện ủy quyền của chị C trình bày chị C mua thực phẩm chức năng của chị T từ tháng 11/2020 đều giao dịch trực tiếp bằng tiền mặt. Nhưng trong khoảng thời gian tháng 8/2021 đến tháng 10/2021 lúc này tình hình dịch Covid-19 bùng phát dữ dội trên cả nước có nơi còn phong tỏa toàn xã hội. Trong khi nhà chị C và chị T cùng trong 01 chốt kiểm dịch nên việc mua bán giao nhận trực tiếp như trước đó là bình thường mà không thực hiện, chị C lại qua chốt kiểm dịch và phải chuyển tiền vào tài khoản của chị T 08 lần với số tiền 257.300.000 đồng là số tiền rất lớn để mua thuốc, chị T không giao thuốc mà chị C lại chuyển liên tục 08 lần trong 02 tháng là không phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn không xác định được mỗi lần chuyển tiền là mua bao nhiêu liệu trình thuốc và thời gian giao nhận thuốc. Nhưng theo chị T cho rằng mỗi liệu trình là 6.825.000 đồng uống trong 02 tháng, như vậy số tiền 257.300.000 đồng mua được 37,6 liệu trình. Chị C không phải là người kinh doanh mua bán mà chỉ mua về sử dụng như đại diện ủy quyền chị C trình bày thì 37,6 liệu trình phải sử dụng trong 75 tháng tương đương khoảng 6 năm. Trong khi đó thời hạn sử dụng thuốc là 02 năm nên nguyên đơn cho rằng chuyển số tiền 257.300.000 đồng để mua thuốc sử dụng là không hợp lý.

Ngoài ra chị T có sao kê được số lượng hàng chị giao cho khách hàng từ các tỉnh Đồng Tháp, Hậu Giang... (từ bút lục 84 đến bút lục 97) chị T giao hàng cho khách hàng và nhận tiền mặt tại Bưu điện (từ tháng 8/2021 đến tháng 10/2021) và có bản sao kê tài khoản tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Tiền Giang từ ngày 06/8/2021 đến ngày 30/9/2021. Số tiền chị C chuyển vào tài khoản chị T 257.300.000 đồng, chị T chuyển cho chị Nguyễn Thị Bích X là 334.320.000 đồng (là tiền chị T đặt mua thực phẩm chức năng thông qua chị Bích X) để giao cho khách hàng như trên thì không thể nào chị C đặt mua thuốc với số tiền 257.300.000 đồng mà chị T không giao đây là số tiền mà chị T bán thực phẩm chức năng từ khách hàng nhận tiền qua bưu điện nhờ chị C chuyển vào tài khoản trong thời gian giãn cách xã hội là có căn cứ, nên chị C yêu cầu chị T trả lại số tiền 257.300.000 đồng là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị T. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 329/2022/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

[4] Đối với quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 12/5/2022 “Phong tỏa tài sản của người có nghĩa

vụ” của chị Lê Thị Loan T số tiền 257.300.000 đồng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện C tạm giữ. Do yêu cầu khởi kiện chị C không được chấp nhận nên Hội đồng xét xử quyết định hủy bỏ việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Do kháng cáo chị T được chấp nhận nên chị T không phải chịu án phí phúc thẩm, chị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

[6] Xét ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích của nguyên đơn và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 161, Điều 165, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 357 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Loan T. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 329/2022/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Kim C yêu cầu chị Lê Thị Loan T phải trả số tiền 257.300.000 đồng.

2. Về án phí: Chị Võ Thị Kim C phải chịu là 12.865.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị C đã nộp tạm ứng án phí số tiền 6.435.000 đồng theo biên lai thu số 0005511 ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, cần trừ nên chị C còn phải nộp tiếp số tiền 6.430.000 đồng.

Chị Lê Thị Loan T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, chị T được nhận lại 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0025055 ngày 05/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Phòng KTNV & THA TAT;
- Đăng công thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Em

